

## Phụ lục 1

### ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO SƠ KẾT THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON VÀ TIỂU HỌC

(Kèm theo công văn số /PGDDĐT ngày tháng 02 năm 2024 của Phòng  
Giáo dục và Đào tạo)

- **Thông tin chung**
- Tên cơ quan báo cáo: .....
- Họ và tên người lập báo cáo: .....; điện thoại di động: .....

#### **I. Kết quả thực hiện Đề án**

##### **1. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục mầm non và tiểu học**

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý kết quả triển khai về:
  - (1) Về phương tiện, đường truyền, phần mềm đáp ứng yêu cầu về tham gia các hoạt động dạy và học trực tuyến.
  - (2) Trang bị máy tính học môn tin học theo từng cấp học.
- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân.

##### **2. Kết quả chuyển đổi số hoạt động dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học**

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý kết quả triển khai về:
  - (1) Các nền tảng dạy và học trực tuyến
  - (2) Kho học trực tuyến đối với giáo dục phổ thông
  - (3) Nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến.
- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân.

##### **3. Kết quả chuyển đổi số trong hoạt động quản trị, quản lý và cơ sở dữ liệu**

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý kết quả triển khai về:
  - (1) Các cơ sở giáo dục áp dụng hệ thống quản trị dựa trên dữ liệu và công nghệ số
  - (2) Kết quả quản lý người học, nhà giáo bằng hồ sơ số với định danh thống nhất

(3) Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu bằng hồ sơ số

(4) Triển khai cơ sở dữ liệu về giáo dục và đào tạo của địa phương. Kết nối và chia sẻ với cơ sở dữ liệu ngành, quốc gia

(5) Công tác quản lý giáo dục được vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số.

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân.

#### 4. Kết quả triển khai dịch vụ trực tuyến

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý kết quả triển khai về:

(1) Triển khai thủ tục hành chính đủ điều kiện triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (hoặc mức độ 3 nếu không phát sinh thanh toán)

(2) Số hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ; (3) Sự hài lòng của người học, phụ huynh về chất lượng dịch vụ trực tuyến của các cơ sở giáo dục.

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân.

#### 5. Kết quả phát triển nguồn nhân lực (TCCB, GDMNTH, GDTrH, CTTT-GDCNTX, KHTC)

- Nêu kết quả thực hiện, trong đó lưu ý kết quả triển khai về: (1) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên và người học bảo đảm quản lý, làm việc hiệu quả trên môi trường số; (2) Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong ngành giáo dục.

- (3) Triển khai thí điểm bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo về kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin tiếp cận chuẩn quốc tế tại một số cơ sở giáo dục, địa phương có đủ điều kiện và yêu cầu cao về nhân lực chuyển đổi số.

- (4) Triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu.

- Khó khăn, vướng mắc, hạn chế và nguyên nhân.

- **Đề xuất, kiến nghị**

---

## Phụ lục 2

**BIỂU SỐ LIỆU THỐNG KÊ KẾT QUẢ SAU 02 NĂM THỰC HIỆN  
QUYẾT ĐỊNH 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ  
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON VÀ TIỂU HỌC**

STT	Nội dung triển khai	Kết quả (số liệu)	Ghi chú
1.	Số lượng nhà giáo (giáo viên) được trang bị (có) máy tính (máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay)/ đường truyền Internet/ phần mềm để tham gia các hoạt động dạy, học trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số giáo viên mầm non có máy tính: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> <li>- Tổng số giáo viên mầm non có đường truyền Internet: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> <li>- Tổng số giáo viên tiểu học có máy tính: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> <li>- Tổng số giáo viên tiểu học có đường truyền Internet: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul>	Tách riêng số lượng GV mầm non và GV tiểu học
2.	Người học (học sinh) được trang bị (có) máy tính (máy tính để bàn, máy tính bảng, máy tính xách tay)/ đường truyền Internet/ phần mềm để tham gia các hoạt động dạy, học trực tuyến	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số học sinh có máy tính: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> <li>- Tổng số học sinh có đường truyền Internet: .....đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul>	Chỉ báo cáo số liệu HS tiểu học
3.	Triển khai nền tảng dạy và học trực tuyến	<p>Nếu có triển khai nội dung này, báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số nền tảng: ..... (nêu rõ tên)</li> <li>- Số nền tảng là sản phẩm trong nước: .....</li> <li>- Số lượng học sinh tham gia sử dụng nền tảng, đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul>	Báo cáo số liệu tiểu học
4.	Cung cấp các chương trình đào tạo (cấp bằng) theo hình thức từ xa, trực tuyến	<p>Nếu có triển khai nội dung này, báo cáo:</p> <p>Tổng số cơ sở giáo dục đại học đã cung cấp: ..... đạt tỉ lệ: ....%</p>	Báo cáo “Không triển khai” nếu đơn vị không triển khai
5.	Tỉ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến	- Tỉ trọng nội dung triển khai dưới hình thức trực tuyến ở cấp tiểu học chiếm ..... %	Báo cáo số liệu tiểu học

STT	Nội dung triển khai	Kết quả (số liệu)	Ghi chú
6.	Triển khai hệ thống quản trị, quản lý dựa trên dữ liệu và công nghệ số	<p>Nếu có triển khai nội dung này, báo cáo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng số cơ sở giáo dục mầm non đã triển khai: ..... đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng người học (mầm non) được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất: .... đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng nhà giáo (mầm non) được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất: .... đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng các cơ sở giáo dục đào tạo (mầm non) quản lý hồ sơ số đối với cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu: ....., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Tổng số cơ sở giáo dục tiểu học đã triển khai: ..... đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng người học (tiểu học) được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất: .... đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng nhà giáo (tiểu học) được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất: .... đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng các cơ sở giáo dục đào tạo (tiểu học) quản lý hồ sơ số đối với cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu: ....., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng hồ sơ công việc tại cấp <b>Phòng</b> được vận hành dựa trên dữ liệu và công nghệ số:....., đạt tỉ lệ: ...%</li> </ul>	Báo cáo tách riêng số liệu mầm non và tiểu học
7.	Triển khai dịch vụ hỗ trợ người học, người dân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng thủ tục hành chính đủ điều kiện được triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 (hoặc mức độ 3 nếu không phát sinh thanh toán):..., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4: ....., đạt tỉ lệ: ....%</li> <li>- Số lượng (ước tính) người học, phụ huynh hài lòng về chất lượng dịch vụ trực tuyến của các cơ sở giáo dục: ....., đạt tỉ lệ: ....%</li> </ul>	

STT	Nội dung triển khai	Kết quả (số liệu)	Ghi chú
		- Số lượng (ước tính) tổ chức, cá nhân hài lòng về chất lượng dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan quản lý giáo dục:....., đạt tỉ lệ: ...%	

---